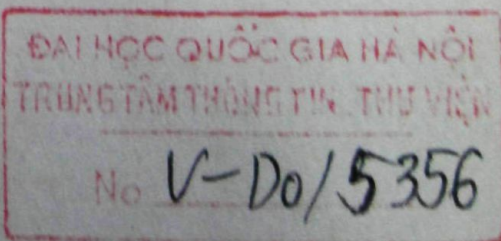


335.4
MB (C)
1987

Các Mác Phri-đrich Ăng-ghen

TUYÊN TẬP
Gồm sáu tập
Tập II



Nhà xuất bản Sự thật
Hà Nội — 1981

MỤC LỤC

<i>Các Mác</i> . Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848 - 1850.	9
I. Thất bại tháng sáu 1848.	12
II. Ngày 13 tháng Sáu 1849	49
III. Hậu quả của ngày 13 tháng sáu 1849.	95
IV. Việc hủy bỏ chế độ đầu phiếu phổ thông vào năm 1850. .	145
<i>Các Mác - Phri-drich Ăng-ghe-n</i> . Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản tháng ba 1850. .	166
<i>Phri-drich Ăng-ghe-n</i> . Chiến tranh nông dân ở Đức [Trích]. . .	183
I. Tình hình kinh tế và kết cấu xã hội của Đức.	186
II. Những tập đoàn đối lập lớn và những hệ tư tưởng của họ — Luther và Münzer	203
VII. Những hậu quả của cuộc Chiến tranh nông dân	228
<i>Phri-drich Ăng-ghe-n</i> . Cách mạng và phản cách mạng ở Đức. . . .	237
I. Nước Đức vào đêm trước cách mạng	239
II. Quốc gia Phổ	251
III. Những quốc gia khác của Đức	264
IV. Nước Áo.	271
V. Cuộc khởi nghĩa tháng ba ở Viên	279
VI. Cuộc khởi nghĩa ở Béc-lin	284
VII. Quốc hội Frankfurt	290
VIII. Người Ba-lan, người Tiệp và người Đức.	296
IX. Chủ nghĩa liên Xla-vơ. Cuộc chiến tranh Schleswig — Holstein	302

X. Cuộc khởi nghĩa ở Pa-ri. Quốc hội Frankfurt.	307
XI. Cuộc khởi nghĩa tháng mười ở Viên.	312
XII. Cuộc tấn công chiếm Viên. Sự phản bội Viên.	320
XIII. Hội nghị lập hiến Phổ. Quốc hội Frankfurt.	331
XIV. Việc khôi phục lại trật tự. Nghị viện đề chế và các nghị viện Phổ.	337
XV. Thắng lợi của nước Phổ.	343
XVI. Quốc hội và các chính phủ.	349
XVII. Cuộc khởi nghĩa.	354
XVIII. Những người tiểu tư sản.	359
XIX. Kết cục của cuộc khởi nghĩa.	366
<i>Các Mác.</i> Ngày mười tám tháng Sương mù của Louis Bonaparte.	375
Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ hai.	379
Lời tựa viết cho lần xuất bản thứ ba.	383
Ngày mười tám tháng Sương mù của Louis Bonaparte.	386
I.	386
II.	400
III.	417
IV.	439
V.	454
VI.	481
VII.	508
<i>Phri-drích Ăng-ghe-n.</i> Vụ án những người cộng sản ở Köln.	531
<i>Các Mác.</i> Cách mạng ở Trung-quốc và ở châu Âu.	540
<i>Các Mác.</i> Sự thống trị của Anh ở Ấn-độ.	551
<i>Các Mác.</i> Những kết quả tương lai của sự thống trị của Anh ở Ấn-độ.	561
<i>Các Mác.</i> Thư gửi Nghị viện công nhân.	571
<i>Các Mác.</i> Diễn văn đọc tại buổi lễ kỷ niệm tờ "People's Paper" ở Luân-đôn ngày 14 tháng tư 1856.	574
<i>Các Mác.</i> Tình cảnh của công nhân công xưởng.	578
<i>Các Mác.</i> Cuộc khởi nghĩa Ấn-độ.	583
<i>Các Mác.</i> Lời nói đầu Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị.	589
I. Sản xuất, tiêu dùng, phân phối, trao đổi (lưu thông).	589
1. Sản xuất.	589
2. Mối quan hệ chung giữa sản xuất và phân phối, trao đổi, tiêu dùng.	597

a) Sản xuất và tiêu dùng	599
b) Phân phối và sản xuất.	606
c) Cuối cùng, trao đổi và lưu thông	612
3. Phương pháp của khoa kinh tế chính trị	614
4. Sản xuất. Tư liệu sản xuất và quan hệ sản xuất. Quan hệ sản xuất và quan hệ giao dịch. Các hình thức nhà nước và những hình thái ý thức trong mỗi quan hệ của chúng đối với các quan hệ sản xuất và quan hệ giao dịch. Quan hệ pháp lý. Quan hệ gia đình	627

Các Mác. Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị.

Lời tựa	635
-------------------	-----

<i>Pbri-dịch Ăng-ghe-n.</i> Các Mác; “Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị”	642
---	-----

I.	642
------------	-----

II.	648
-------------	-----

<i>Các Mác – Pbri-dịch Ăng-ghe-n.</i> Thư và trích thư.	657
---	-----

1. Mác gửi Roland Daniels ở Köln. Tháng năm 1851.	659
---	-----

2. Mác gửi Joseph Weydemeyer ở Niu-Óóc. 5 tháng ba 1852	660
---	-----

3. Ăng-ghe-n gửi Joseph Weydemeyer ở Niu-Óóc. 12 tháng tư 1853.	663
---	-----

4. Mác gửi Ăng-ghe-n ở Manchester. 27 tháng bảy 1854.	671
---	-----

5. Mác gửi Ăng-ghe-n ở Manchester. 16 tháng tư 1856	677
---	-----

6. Mác gửi Ăng-ghe-n ở Ryde. 25 tháng chín 1857	682
---	-----

7. Mác gửi Ăng-ghe-n ở Manchester. 2 tháng tư 1858.	684
---	-----

8. Mác gửi Ferdinand Lassalle ở Béc-lin. 19 tháng tư 1859	694
---	-----

9. Ăng-ghe-n gửi Ferdinand Lassalle ở Béc-lin. 18 tháng năm 1859	699
--	-----

Chú thích	709
Bản chỉ dẫn các sách báo	727

I. Bản chỉ dẫn các sách báo được C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n trích dẫn và nhắc đến.	727
1. Tác phẩm và bài viết có ghi hoặc không ghi tên tác giả	727

2. Xuất bản phẩm định kỳ	734
II. Bản chỉ dẫn những tạp chí và báo được nhắc đến	735

Bản chỉ dẫn tên người.	739
--------------------------------	-----